

PHỤ LỤC
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH DÂN TỘC, TÔN GIÁO
TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung cắt giảm
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
Lĩnh vực Tôn giáo, tín ngưỡng				
1	1.012655	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	Sửa đổi điểm 2, Mục II, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo	Cắt giảm thời gian giải quyết
2	1.012660	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	Sửa đổi điểm 2, Mục III, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo	Cắt giảm thời gian giải quyết
3	1.012672	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 22, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
4	1.012664	Thủ tục đăng ký	Sửa đổi Khoản 2, Điều 24,	Cắt giảm

		sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	thời gian giải quyết
5	1.012661	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 29, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
6	1.012659	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Sửa đổi Khoản 2, Điều 35, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
7	1.012658	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Sửa đổi Khoản 3, Điều 47, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết
8	1.012657	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Sửa đổi Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;.	Cắt giảm thời gian giải quyết
9	1.012656	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	Sửa đổi Khoản 4, Điều 8, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;.	Cắt giảm thời gian giải quyết
10	1.012653	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo	Sửa đổi Khoản 4, Điều 8, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của	Cắt giảm thời gian giải quyết

		tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	Chính phủ;.	
11	1.012648	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 48, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
12	1.012646	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 48, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết
13	1.012645	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;.	Cắt giảm thời gian giải quyết
14	1.012644	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Sửa đổi Khoản 3, Điều 10, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;.	Cắt giảm thời gian giải quyết
15	1.012641	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian giải quyết
16	1.012639	Thủ tục đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Sửa đổi Điểm a, Khoản 4, Điều 14, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ	Cắt giảm thời gian giải quyết
17	1.012637	Thủ tục đề nghị	Sửa đổi Điểm a, Khoản 4,	Cắt giảm

		giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Điều 14, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ	thời gian giải quyết
18	1.012632	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 19, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
19	1.012629	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	Sửa đổi Khoản 5, Điều 34, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết
20	1.012628	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Sửa đổi Khoản 6, Điều 34, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết
21	1.012616	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Sửa đổi Khoản 1, Điều 41, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết
22	1.012607	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt	Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 45, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.	Cắt giảm thời gian giải quyết

		động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh		
23	1.012606	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 46, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết
24	1.012605	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 46, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016	Cắt giảm thời gian giải quyết

PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung - mã TTHC 1.012655

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 31 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 42 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

1.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm 2, Mục II, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 14 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 42 ngày: 40.000×336 giờ làm việc = 13.440.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 14 ngày: $13.440.000 - 8.960.000 = 4.480.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

2. Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam - mã TTHC 1.012660

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 31 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 42 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

2.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm 2, Mục III, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 14 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 42 ngày: 40.000×336 giờ làm việc = 13.440.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 14 ngày: $13.440.000 - 8.960.000 = 4.480.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

3. Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012672

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 60 ngày xuống còn 42 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 57 ngày xuống còn 39 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi

cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

3.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 22, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 18 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 57 ngày: 40.000×456 giờ làm việc = 18.240.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 39 ngày: 40.000×312 giờ làm việc = 12.480.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 18 ngày: $18.240.000 - 12.480.000 = 5.760.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

4. Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012664

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

4.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 2, Điều 24, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

5. Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012661

5.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 60 ngày xuống còn 42 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 57 ngày xuống còn 39 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

5.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 29, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 18 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 57 ngày: 40.000×456 giờ làm việc = 18.240.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 39 ngày: 40.000×312 giờ làm việc = 12.480.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 18 ngày: $18.240.000 - 12.480.000 = 5.760.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

6. Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích - mã TTHC 1.012659

6.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

6.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 2, Điều 35, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

7. Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam - mã TTHC 1.012658

7.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

7.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 3, Điều 47, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

8. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam - mã TTHC 1.012657

8.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

8.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

9. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh - mã TTHC 1.012656

9.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

9.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 4, Điều 8, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.

9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

10. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác - mã TTHC 1.012653

10.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

10.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 4, Điều 8, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.

10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

11. Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh - mã TTHC 1.012648

11.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

11.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 48, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

12. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh - mã TTHC 1.012646

12.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

12.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 48, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

13. Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012645

13.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

13.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.

13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

14. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc - mã TTHC 1.012644

14.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

14.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 3, Điều 10, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;

14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

15. Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012641

15.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 60 ngày xuống còn 42 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 57 ngày xuống còn 39 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

15.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 18 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 57 ngày: 40.000×456 giờ làm việc = 18.240.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 39 ngày: 40.000×312 giờ làm việc = 12.480.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 18 ngày: $18.240.000 - 12.480.000 = 5.760.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

16. Thủ tục đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương - mã TTHC 1.012639

16.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 31 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 42 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

16.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Điều a, Khoản 4, Điều 14, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 14 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 42 ngày: 40.000×336 giờ làm việc = 13.440.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 14 ngày: $13.440.000 - 8.960.000 = 4.480.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

17. Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức - mã TTHC 1.012637

17.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 31 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 42 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

17.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Điều a, Khoản 4, Điều 14, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 14 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 42 ngày: 40.000×336 giờ làm việc = 13.440.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 14 ngày: $13.440.000 - 8.960.000 = 4.480.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

18. Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012632

18.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 60 ngày xuống còn 42 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 57 ngày xuống còn 39 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

18.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm a, Khoản 3, Điều 19, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 18 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 57 ngày: 40.000×456 giờ làm việc = 18.240.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 39 ngày: 40.000×312 giờ làm việc = 12.480.000 đồng.

- Chi phí tiết kiệm giảm 18 ngày: $18.240.000 - 12.480.000 = 5.760.000$ đồng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

19. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo - mã TTHC 1.012629

19.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20 ngày xuống còn 14 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 18 ngày xuống còn 12 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

19.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 5, Điều 34, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

19.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 06 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 18 ngày: 40.000×144 giờ làm việc = 5.760.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 12 ngày: 40.000×96 giờ làm việc = 3.840.000 đồng.

- Chi phí tiết kiệm giảm 06 ngày: $5.760.000 - 3.840.000 = 1.920.000$ đồng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

20. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh - mã TTHC 1.012628

20.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20 ngày xuống còn 14 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 18 ngày xuống còn 12 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

20.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 6, Điều 34, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

20.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 06 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 18 ngày: 40.000×144 giờ làm việc = 5.760.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 12 ngày: 40.000×96 giờ làm việc = 3.840.000 đồng.

- Chi phí tiết kiệm giảm 06 ngày: $5.760.000 - 3.840.000 = 1.920.000$ đồng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

21. Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo - mã TTHC 1.012616

21.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

21.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Khoản 1, Điều 41, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

21.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.

- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

22. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh - mã TTHC 1.012607

22.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

22.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 45, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

22.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

23. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh - mã TTHC 1.012606

23.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

23.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 46, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

23.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.

24. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh - mã TTHC 1.012605

24.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống còn 21 ngày, cụ thể:

Giảm thời hạn thẩm định hồ sơ từ 28 ngày xuống còn 19 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo.

24.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm b, Khoản 3, Điều 46, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016

24.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 09 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2024 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 28 ngày: 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa 19 ngày: 40.000×152 giờ làm việc = 6.080.000 đồng.
- Chi phí tiết kiệm giảm 09 ngày: $8.960.000 - 6.080.000 = 2.880.000$ đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30%.